Kim Dung
tự truyện
Nguyễn Văn

KIM DUNG TỰ TRUYỆN

"NGUYỆT VÂN"

月云

金庸的自传体小说

金庸的自传体小说
《月云》

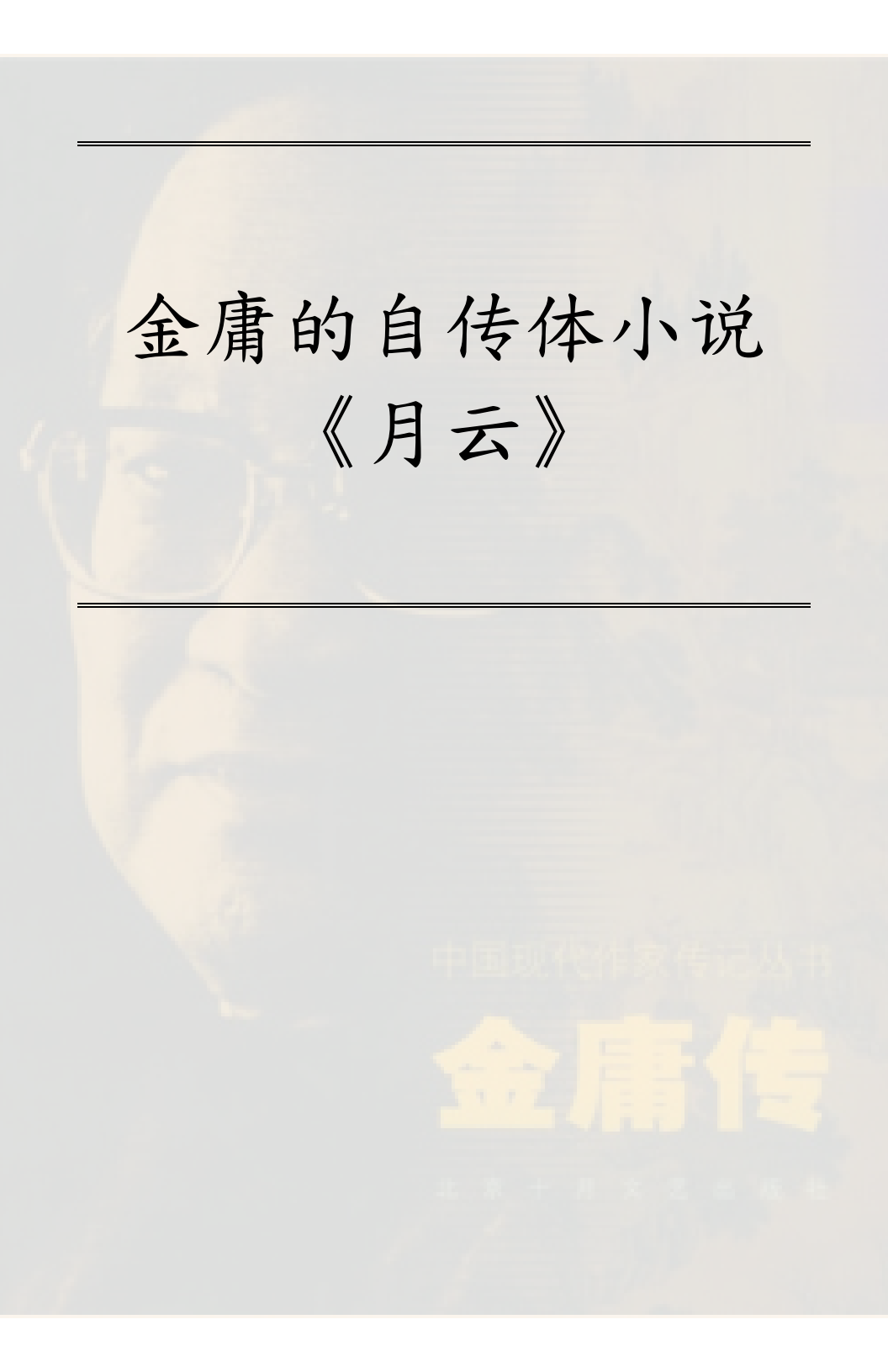

KIM DUNG TỰ TRUYỆN
"NGUYỆT VÂN"
月云

Nguyễn Vũ dịch.

Kim Dung từ khi gác bút năm 1972 đã không còn sáng tác nữa mà chỉ nhuận sắc các tác phẩm cũ của ông. Đến đầu năm 2000, trong số đầu tiên của tạp chí "*Thu Hoạch*", ông mới viết một tản văn đầu tiên từ khi gác bút chính là truyện *Nguyệt Vân* này.

Truyện *Nguyệt Vân* được Kim Dung cho biết là hồi ức về tuổi thơ của mình. Với thủ thuật mượn mây vẽ trăng, Kim Dung đã dùng câu chuyện Nguyệt Vân để vẽ lại bức tranh xã hội thời thơ ấu của mình. Vì truyện này khá mới như vậy nên độc giả của Kim Dung, vốn mê truyện kiếm hiệp của ông, ít có người biết đến.

（一）

一九三几年的冬天，江南的小镇，天色灰沉沉的，似乎要下雪， 北风吹着轻轻的哨子。突然间，小学里响起了当啷、当啷的铃声，一个穿着蓝布棉袍的校工高高举起手里的铜铃，用力摇动。课室里二三十个男女孩子嘻嘻哈哈的收拾了书包，奔跑到大堂上去排队。四位男 老 师、一位女老师走上讲台，也排成了一列。女老师二十来岁年纪， 微笑着伸手拢了拢头发，坐到讲台右边一架风琴前面的凳上，揭开了琴盖，嘴角边还带着微笑。琴声响起，小学生们放开喉咙，唱了起来：

一天容易，

夕阳又西下，
铃声报放学，

欢天喜地各回家，
先生们，

再会吧

1.

Một ngày mùa đông trong thập niên 1930, tại một thị trấn nhỏ ở Giang Nam, gió bấc rít từng cơn, trời xám xịt u ám dường như muốn đổ tuyết. Thình lình, tiếng chuông leng keng, leng keng từ phía trường tiểu học vang lên. Một nhân viên nhà trường mặc áo dài bông màu lam cầm chuông đồng, giơ lên cao và lắc mạnh liên hồi. Hai ba chục đứa học trò nam nữ ở trong lớp ồn ào bỏ sách vở vô cặp rồi ùa ra hành lang xếp hàng. Bốn thầy giáo và một cô giáo cũng cùng bước lên bục giảng thành một hàng. Cô giáo trạc 20 tuổi, mỉm cười đưa tay khẽ hất mái tóc về phía sau rồi ngồi xuống chiếc ghế trước chiếc dương cầm kê phía phải bục giảng. Cô mở nắp đàn, nhếch môi cười nửa miệng. Tiếng đàn vang lên và lũ học trò gân cổ hát như hét:

"*Ngày đã tàn,*
Hôn lại hoàng.
Chuông vang vang,
Trường đã tan.
Học trò reo
Trở về nhà,
Hẹn mai ngày
Lại đến lớp..."

……

唱到这里，学生们一齐向台上鞠躬， 台上的五位老师也都笑眯眯 地鞠躬还礼。

小朋友，

再会吧

……

前面四排的学生转过身来，和后排的同学们同时鞠躬行礼，有的 孩子还扮个滑稽的鬼脸，小男孩宜官伸了伸舌头。他排在前排，这时 面向天井，确信台上的老师看不到他的顽皮样子。孩子们伸直了身子 。后排的学生开始走出校门，大家走得很整齐，很规矩，出了校门之 后才大声说起话来：“顾子祥，明天早晨八点钟来踢球！”“好。” “王婉芬，你答应给我的小鸟，明天带来！”“好的！”男工万盛等在校门口，见到宜官，大声叫：“宜官！”笑着迎过 去，接过宜官提着的皮书包，另一只手去拉他的手。宜官缩开手，不 让他拉，快步跑在前面。万盛也加快脚步追了上去。

两人走过了一段石板路，过了石桥，转入泥路，便到了乡下。经 过池塘边柳树时，万盛又去拉宜官的手，宜官仍是不让他拉。万盛说 ：“少爷说的，到

Hát xong, lũ học trò hướng về phía bục giảng cúi đầu chào thầy cô. Năm vị thầy cô cũng cười hiền từ hát câu đáp.

"Chào các em
Hẹn gặp lại
..."

Rồi thì học sinh ở bốn hàng đầu xoay lại về phía các bạn ở phía sau để cùng chào nhau. Nhưng lũ nghịch ngợm có mấy đứa lén nhăn mày nhăn mặt làm bộ làm tịch trông rất hoạt kê. Thằng Nghi Quan thì còn lè cả lưỡi ra để chọc quê bè bạn. Nó đứng hàng đầu, quay mặt về hướng sân trường[1] nên biết chắc thầy cô không thể thấy cái bộ tịch làm trò của nó. Học sinh đứng thẳng người, các trò ở hàng sau bắt đầu đi ra cổng. Ai nấy đều cố đi đứng ngay hàng thẳng lối thật nghiêm chỉnh nhưng vừa ra khỏi cổng, cả đám nhao nhao như bầy chim vỡ tổ. "Ê thằng Tường, mầy nhớ 8 giờ sáng mai tới sớm đá banh đó nghe". "Tao biết rồi". "Ê con Phấn, mày hứa đem cho tao con chim non, mai nhớ đem nhe". "Ừa, tao nhớ mà".

Anh người làm Vạn Thịnh đã đứng chờ trước cổng trường. Thấy Nghi Quan bước ra thì gọi lớn: "Cậu Nghi Quan", vừa cười vừa gật đầu chào, tay thì đỡ cái cặp, tay thì dắt cậu. Nghi Quan vội rụt tay, chạy vụt lên

[1] Nguyên văn là *thiên tỉnh* 天井. Khi quần thể kiến trúc bao quanh một cái sân, từ dưới nhìn lên trời giống như nhìn lên miệng giếng nên tục gọi là *thiên tỉnh* nghĩa là 'giếng trời' . Trường học có phòng học vây xung quanh sân trường nên sân trường cũng gọi là *thiên tỉnh*.

池塘边一定要拉住宜官的手。”宜官笑了，说：“ 爸爸怕我跌落池塘吗？万盛，你去给我捉只小鸟，要两只。” 万盛点头，说：“好的，不过现在没有，要过了年，到春天， 老鸟才会孵小鸟。”

“鸟儿也过年吗？它们过年拜不拜菩萨？”

“鸟儿不会过年，它们唱歌给菩萨听。到了春天，天气暖和了， 小鸟孵出来才不会冻死。”

trước, không chịu cho nắm tay dắt. Anh Thịnh cũng chạy vội theo.

Cả hai chạy hết đoạn đường lộ, qua khỏi cây cầu đá thì rẽ vào con đường sình lầy dẫn vô xóm. Lúc ngang qua hàng liễu dọc bờ hồ, anh Thịnh quay lại nắm cổ tay Nghi Quan nhưng Nghi Quan dùng dằng không chịu. Anh Thịnh nói: "Ông chủ dặn đi dặn lại biểu tôi nhớ nắm tay cậu khi đi qua hồ". Nghi Quan cười nói: "Chắc ba sợ em té xuống hồ hả? À anh Thịnh, anh đi bắt dùm em một con chim con được không? Hay là hai con đi".

Vạn Thịnh gật đầu nói: "Được mà, nhưng bây giờ thì chưa được. Ít nhất qua sang năm, tới mùa Xuân thì chim mẹ mới đẻ trứng nở ra chim con".
"Chim cũng ăn Tết sao? Vậy đầu năm chim có đi chùa lễ Phật không?
"Chim không ăn Tết nhưng chim hót cho bồ tát nghe. Sang Xuân, khí trời ấm áp, chim non mới nở để cho khỏi chết cóng".

（二）

两人说着走着，回到了家，万盛把宜官送到少奶奶跟前，表示平 安交 差，宜官叫声“姆妈！”就回自己房去，他挂念着他的八只白色 瓷器 小鹅。

“月云，月云！拿白鹅出来排队！”

月云是服侍他的小丫头，答应道：“噢！”拉开抽屉，小心翼翼 的把瓷鹅一只一只拿出来，放在桌上。她黄黄的脸上罩着一层阴郁的 神色，小小的手指一碰上瓷鹅的身子就立刻缩开，似乎生怕碰坏了鹅儿。

2.

Hai người vừa đi vừa nói, chẳng mấy chốc về đến nhà. Anh Thịnh đưa Nghi Quan vào gặp bà chủ, để bà biết là đã về tới nhà bình an. Nghi Quan chỉ buột miệng: “Thưa mẹ” rồi đi thẳng về phòng. Nó nhớ mấy con ngỗng sứ be bé trắng phau của nó. “Nguyệt Vân ơi. Nguyệt Vân ơi. Đem mấy con ngỗng sắp ra lẹ lên đi”.

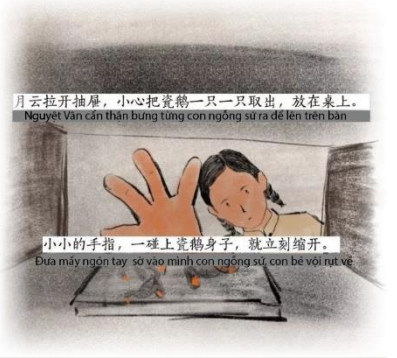
月云拉开抽屉，小心把瓷鹅一只一只取出，放在桌上。
Nguyệt Vân cẩn thận bưng từng con ngỗng sứ ra để lên trên bàn
小小的手指，一碰上瓷鹅身子，就立刻缩开。
Đưa mấy ngón tay sờ vào mình con ngỗng sứ, con bé vội rụt về

Nguyệt Vân là con bé tớ gái của nó vội đáp: “Dạ”, rồi con bé kéo cái hộc tủ, cẩn thận bưng từng con ngỗng sứ ra để lên trên bàn. Gương mặt vàng vọt của con bé có vẻ lo lắng. Đưa mấy ngón tay sờ vào mình con ngỗng sứ, con bé vội rụt về dường như sợ làm vỡ con ngỗng đến nơi.

宜官把瓷鹅排成两排，每排四只，左右相对，他唱了起来：“小 朋友，再会吧……哈哈，哈哈，咦！”拿起右边的一只小鹅，仔 细审 视它的头颈。长长的头颈中有一条裂痕，“咦！”左手稍稍使劲， 鹅 颈随着裂痕而断，啪的一声，鹅头掉在桌上。“月云，月云！” 叫声 发颤，既有伤心，又有愤怒，小脸慢慢涨红了，红色延伸到耳朵 ，拿 着没了头的瓷鹅的右手轻轻发颤。

“不是我，不是我打断的！”

月云吓得脸上有点变色，右手不由自主的挡在自己面前，似乎怕 宜官打她。她和宜官同年，但几乎矮了一个头，头发黄黄的稀稀落落 ，如果宜官要打，她逃也不敢逃，两条腿已在轻轻发抖了。

宜官蓦地里感到说不出的悲哀，他也不是特别喜爱这些瓷鹅，只 是觉得八只鹅中突然有一只断了头，一向圆满喜乐的生活忽然遇上了 缺陷，这缺陷

Nghi Quan xếp mấy con ngỗng thành hai hàng tả hữu, mỗi hàng bốn con. Rồi nó hát: "Chào các cưng. Mình lại gặp nhau rồi hén! Cạp-cạp-cạp, Ủa ? " Nó nhặt con ngỗng bên phải lên, xem xét kỹ lưỡng cái cổ. Trên cái cổ dài có một vết nứt. "Ui trời!" Nó khẽ vặn trái một cái thì vết nứt gãy lìa một cái 'tách' rồi cái đầu con thiên nga rơi xuống mặt bàn. "Nguyệt Vân đâu, Nguyệt Vân đâu!" Giọng nó run run, vừa tức, vừa giận. Gương mặt nhỏ nhắn của nó đỏ bừng lên tận mang tai, tay run run từ từ đặt con ngỗng không đầu xuống bàn.

"*Không phải tôi. Không phải tôi làm bể!*"

Nguyệt Vân mặt mày tái mét, bất giác đưa tay lên che trước mặt như sợ bị Nghi Quan tát tai. Con bé bằng tuổi Nghi Quan nhưng thấp hơn một cái đầu, tóc tai thì vàng quạch lưa thưa rối bời. Giá như Nghi Quan muốn đánh nó, nó cũng không dám chạy, hai đầu gối đã run cầm cập rồi.

Cậu chủ chẳng lưu tâm tới vẻ sợ sệt khốn khổ của con bé, cũng không đặc biệt thích con ngỗng sứ này nhưng vì tám con ngỗng bỗng dưng có một con bị gãy đầu, niềm vui bỗng nhiên mất đi một chút. Mà rõ ràng

不是自己造成的，是一股不知从何而来的外力突然打击 过来，摧毁了一件自己喜爱的物事。他应付不来这样的打击，瞧着左 边一排四只小鹅，而右边一排只有三只，一只断头的小鹅躺在一旁。 他忽然坐倒在地，放声大哭。

月云更加不知如何是好了，如果宜官伸手打她的头，她默默忍受 就是了，哭也不敢哭，因为那个鹅头确是她不小心碰断了的。当时她 马上去找大姐姐瑞英。瑞英是少奶奶（宜官的妈妈）的赠嫁丫头，她从小服侍小姐，小姐嫁过来时，小姐的爹娘就把她当作礼物，送给了 姑爷家。姑爷在镇上管钱庄，时常不在家，小姐懦弱而疏懒，瑞英就 帮小姐管家，管理官官宝宝们（别的地方叫少爷、小姐。在江南，如果老太爷、老奶奶在堂，第二代的叫作少爷、少奶

chuyện đổ vỡ này không phải lỗi của cậu, cũng không biết từ đâu xảy đến làm hỏng một món đồ chơi cậu ưa thích. Cậu không biết vì lẽ gì nó lại vỡ, cứ nhìn hàng bên trái có đủ bốn con ngỗng mà hàng bên phải chỉ còn ba con với một con gãy mất đầu lăn lóc một bên. Bất giác, cậu ngồi phệt xuống đất bật khóc oà.

Nguyệt Vân bối rối không biết phải làm sao. Giá như cậu Nghi Quan đánh đòn thì nó cũng đành cắn răng chịu đựng không dám khóc vì quả thực nó đã không cẩn thận làm vỡ con ngỗng. Lúc nó làm vỡ đã vội vàng chạy đi tìm chị Thuỵ Anh, người hầu của bà chủ trẻ (mẹ của Nghi Quan). Chị Thuỵ Anh vốn là người hầu cận thân tín của mẹ bà chủ trẻ. Khi bà chủ trẻ xuất giá, mẹ bà đã tặng chị Thuỵ Anh làm của hồi môn đem theo về nhà chồng. Ông chủ trẻ lo quản lý công việc tiền trang [2] trên thị trấn, ít khi về nhà. Bà chủ trẻ thì vừa yếu sức, vừa nhác việc nên chị Thuỵ Anh giúp bà lo việc bếp núc, coi sóc từ các cậu các cô và các tôi tớ hầu hạ trong nhà đến người làm công việc đồng áng bên ngoài. (Ở các địa phương khác gọi ông chủ, bà chủ nói chung nhưng ở Giang Nam, nếu ông bà nội còn sống chung trong nhà gọi là *cụ ông, cụ bà*, ông bà chủ

[2] Tiền trang 钱庄: Từ đời Thanh, nhiều cơ sở tư nhân bắt đầu dịch vụ chuyển đổi ngân phiếu ra tiền mặt hoặc vàng bạc, tiền thân của ngân hàng. 1890s là giai đoạn các nước phương Tây ồ ạt mở chi nhánh ngân hàng ở TQ cạnh tranh với các tổ chức tiền trang tư nhân.Sức cạnh tranh và pháp luật dần bóp chẹt sự hoạt động của các tiền trang và sau cách mạng, sự hợp pháp hoá của đồng nhân dân tệ trên toàn quốc và hệ thống ngân hàng trung ương đã đẩy hoạt động của các tiền trang vào bóng tối thành một hệ thống ngầm (underground) với các dịch vụ chuyển đổi ngoại tệ hoặc rửa tiền bất hợp pháp. Tính ra thời gian tồn tại công khai và phát triển của các tiền trang thật ngắn ngủi chỉ 2 thế kỷ (giữa thế kỷ 18 đến giữa thế kỷ 20)

奶、小姐；第三代 的是官官、宝宝），管理厨子、长工和丫头。瑞英心好，见月云吓得 发抖，叫她不用怕，出了个主意，把熟粽子的糯米煮成了糊，做成粽 胶，把断了的鹅颈黏了起来。 瑞英听得宜官的哭声，忙赶过来安慰，唱起儿歌来：“宜官宜官 乖官官，卖鹅客人不老实……”宜官问：“瑞英姐姐，什么卖鹅客人 不老实？”

瑞英撒谎：“昨天街上卖这八只鹅给我们的卖鹅客人，是个滑头 ，八只鹅中有一只是断了头颈的。他骗我们，用粽胶黏了起来，假装 八只鹅都是好的。”她又唱了：“宜官宜官乖官官，卖鹅客人不老实 ……”江南人一般上很有礼貌，不大说粗鲁的话，把卖瓷鹅的小贩称 为“卖鹅客人”，这只鹅的头颈这样容易断，可能本来真的有裂缝， 但瑞英只说他“不老实”，轻轻的责备一句话就拉开了。月云小小的 脸上现出了一点点笑容，大大的放心了。

宜官心中落了实，找到了这一场灾祸的原因，不再是莫名其妙、 毫没来由地忽遭打击。他知道是一

gọi là *ông chủ trẻ, bà chủ trẻ*, con cái ông bà chủ thì gọi là *các cậu* và *các cô*). Chị Thuỵ Anh tốt bụng, thấy Nguyệt Vân run rẩy liền bảo nó đừng sợ, rồi bày cho nó lấy gạo nếp nấu thành hồ để dán cái chỗ con ngỗng bị gãy lại.

Chị Thuỵ Anh nghe tiếng Nghi Quan đang khóc liền lên an ủi đọc mấy câu vè:

"Nghi Quan ơi Nghi Quan.
Nghi Quan thật là ngoan.
Ngờ đâu ông bán ngỗng
Tưởng ngay thế mà gian".

Nghi Quan hỏi: "Chị Thuỵ Anh, lão bán ngỗng tưởng ngay thế mà gian nghĩa là làm sao?" Chị Thuỵ Anh bịa: "Ờ thì cái người ngoài phố bán tám con ngỗng cho chúng ta hôm qua láu cá lắm đấy. Trong tám con ngỗng có một con bị gãy cổ rồi. Hắn qua mặt chúng ta lấy hồ keo dán lại vờ như ngỗng còn nguyên ». Rồi chị lại có ca có kệ: "*Cậu đấy. Nghi Quan ơi Nghi Quan. Nghi Quan thật là ngoan. Ngờ đâu ông bán ngỗng, tưởng ngay thế mà gian".* Người Giang Nam ăn nói lễ độ, không thô lỗ cộc cằn. Thằng bán dạo bịp bợm vẫn được gọi lịch sự là "ông bán ngỗng". Con ngỗng sứ đầu cổ mảnh khảnh dễ vỡ, ắt đã nứt bể sẵn rồi, nhưng chị Thuỵ Anh chỉ nói 'thế mà gian' chứ không một lời trách cứ. Khuôn mặt nhỏ nhắn của Nguyệt Vân giờ mới dãn ra, nở một nụ cười, trong bụng không lo nữa.

Nghi Quan tưởng thật đã hiểu ra được nguyên nhân của tai hoạ nên không còn thắc mắc nghi ngại gì nữa.

个陌生人的“不老实”，不是身边 亲人瞒骗他、欺负他，于是安心了。拿起床边一本昨天没看完的小说来看，是巴金先生的小说，他哥哥从上海买来的，不知是《春天里的 秋天》，还是《秋天里的春天》，说一个外国小男孩和马戏团的一个 多久，就给大人硬生生地拆开了，不许他们两人再在一起玩。宜官看着看着，心里感到一阵阵沉重的凄凉，带着甜蜜的凄凉，有点像桌上 那盆用雨花石供着的水仙花，甜甜的香，香得有些寂寞和伤心。水仙 还没有谢，但不久就会憔悴而萎谢的。

瑞英见宜官脸上流下了泪珠，以为他还在为瓷鹅断颈而难过，轻 轻拍着他的背，低声哼唱：“宜官宜官乖官官……”

Hoá ra cái kẻ bán hàng rong kia là người 'không thật thà' chứ không phải người trong nhà dấu diếm hay làm hỏng của cậu cho nên cậu đã thấy thư thái trở lại. Cậu với tay lấy một quyển sách mà hôm qua chưa kịp đọc hết. Đó là một quyển truyện của nhà văn Ba Kim [3] mà anh của cậu mua tận Thượng Hải. Không nhớ đó là truyện "Ngày Thu trong mùa Xuân" hay "Ngày Xuân trong mùa Thu" gì đó, kể chuyện một cậu bé ngoại quốc với một con bé trong đoàn xiếc kết thành đôi bạn thân rồi yêu nhau. Chẳng may, hai người không có duyên lâu, bị ông bầu chia cách không cho gặp mặt. Nghi Quan càng đọc càng thấy nặng nề u uất pha lẫn chút buồn bã ngọt ngào, chẳng khác gì chiếc bồn hoa thuỷ tiên đựng sỏi vũ hoa [4] để trên bàn. Mùi hương ngọt ngào nhưng có ẩn chút thê lương tịch mịch. Thuỷ tiên kia tuy chưa tàn nhưng chẳng bao lâu rồi cũng héo hon thôi.

Chị Thuỵ Anh thấy Nghi Quan ràn rụa nước mắt, nghĩ cậu còn tiếc con ngỗng gãy nên vỗ nhẹ vào lưng cậu khẽ ngâm nga: "*Nghi Quan ơi Nghi Quan, Nghi Quan thật là ngoan...*"

---

[3] Ba Kim 巴金 (1904-2005): Nhà văn, nhà thơ, phiên dịch và xuất bản Trung quốc, từng du học ở Pháp và Nhật, có ảnh hưởng lớn trong phong trào ngũ tứ cách mạng văn hóa. Có nhiều tác phẩm nổi tiếng như bộ tam thiên liên hoàn truyện *Nhà* (1931) *Xuân* (1938) *Thu* (1940), *Giấc Mộng Hải Hồ* 海的梦 (1932), *Ngày Thu Trong Mùa Xuân* 春天里的秋天 (1932) là quyển truyện Nghi Quan đang đọc, ...

[4] Nguyên văn" *vũ hoa thạch* 雨花石 là một loại sỏi bằng đá hoa cẩm thạch xuất xứ từ Nam kinh nên cũng còn gọi là *Nam kinh vũ hoa thạch* 南京雨花石 để phân biệt với loại sỏi thường làm bằng thủy tinh màu. Nhà giàu dùng để trong các bình hoa pha lê vừa trang trí, vừa giữ cho bình hoa đứng vững.

（三）

月云把一只铜火炉移近到宜官身边，好让他温暖一些。宜官在朦 朦胧胧中看到月云黄黄的脸，想到了妈妈在月云初来时的说话：“人 倒是端正的，也没有跷手跷脚，就是乡下没啥吃的，养得落了形，又黄又瘦，快十岁了，还这样矮……”月云的妈妈全嫂说：“少奶奶， 我们苦人家，吃饭有一顿没一顿的。镬子里饭不够，总是让她爸爸和 哥哥先吃，男人吃饱了，才有力气到田地里做生活。我……我吃少了 饭不生奶水，小娃子没奶吃要饿死，所以……所以学云常常吃不饱， 热天里还没割稻时，米缸里没米，学云成天不吃饭……：宜官的妈妈 叹气说：“真是罪过……”宜官斜眼瞧着学云，说：“学云不肯吃饭 ，调皮，不乖……”

3.

Nguyệt Vân bê cái lồng ấp bằng đồng lại gần Nghi Quan cho ấm. Nghi Quan lơ đễnh ngắm vẻ vàng vọt của Nguyệt Vân nhớ lời mẹ nói hồi mới gặp Nguyệt Vân: “Con bé mặt mũi đàng hoàng, nhưng trông gầy ốm không nô đùa, ắt tại gia đình túng thiếu không đủ ăn nên suy dinh dưỡng, gần lên mười vẫn đèo đẹt...” Lúc ấy thím Toàn mẹ của Nguyệt Vân thưa: “Bà chủ thương cho, nhà chúng cháu cùng quẩn, rau cháo bữa đói bữa no, cơm không đủ ăn, lại phải nhường thày nó, anh nó ăn trước. Đàn ông ăn no để có sức mà cày cấy. Tôi ... cháu ... cũng không có cơm mà ăn nên mất sữa. Thành ra con bé Vân không được bú, chẳng bữa nào no. Khi cháu không đi gặt mướn được thì nhà cũng không có gạo. Con Vân nhiều ngày không ăn cơm luôn...”. Mẹ Nghi Quan nghe vậy thở dài: “Tội quá, tội nghiệp quá...” Lúc ấy Nghi Quan chõ miệng vào: “Con Vân không chịu ăn cơm là kén ăn, là không ngoan đó...”

全嫂说：“官官啊，学云不是不肯吃饭，是想吃 没得吃。”

宜官有时不高兴了，就不肯吃饭，表示不满，最长久的一 次，是因为妈妈给他做的拖鞋上绣的蝴蝶不好看，蝴蝶翅膀只绣一条 边线就算了事，不像二伯父

家静姐姐的拖鞋，蝴蝶的翅膀用不同颜色 绣了实地，好看得多，后来妈妈央静姐姐绣了两块实地蝴蝶的鞋面， 宜官才高高兴兴地笑了。在他不肯吃饭的时候，妈妈和瑞英常说他“ 不乖，调皮”，他以为学云不吃饭，也是像他一样使小性儿捣蛋。

学云是原来的名字。她爸爸初次领着她来宜官家里时，宜官的爸 爸说：学云的名字，听起来好像是岳云，那是岳爷爷的公子，冒犯 不得，不如改作月云。”她爸爸连忙陪笑说：“好，好，少爷改得好 ，我们乡下人不懂事。”在那小镇一带，“学”字和“岳”字几乎相 同，岳飞岳爷爷是在杭州就义的，杭州离那小镇不远，岳爷爷很受当 地人尊敬崇拜。从此之后，学云就改成了月云。

Thím Toàn vội nói: ”Cậu Quan ơi. Con Vân không phải kén ăn. Chỉ là muốn ăn cũng không có mà ăn”.

Nghi Quan lúc nào trái ý là tới bữa không chịu ăn cơm để làm nư. Có lần nó dỗi rất lâu chỉ vì cánh con bướm thêu trên dép chỉ có viền ngoài, không đẹp như con bướm trên hài chị họ con bác hai. Con bướm trên hài của chị họ có hai cánh thêu màu sắc sặc sỡ, trông thật bắt mắt. Sau mẹ phải nhờ chị Tịnh thêu dùm đôi bướm trông đẹp như bướm thật. Lúc đó Nghi Quan mới tươi cười. Mỗi khi nó bỏ ăn, mẹ và chị Thuỵ Anh hay nói nó ‘kén ăn, không ngoan’ cho nên nó mới nghĩ con bé Học Vân bỏ ăn là trái tính trái nết, cố ý làm nư như nó.

Học Vân là tên thật của con bé. Nhưng hôm bố con bé dẫn đến nhà Nghi Quan, cha Nghi Quan bảo: “Học Vân đọc nghe như Nhạc Vân, kỵ huý với công tử của Nhạc đại nhân. Chi bằng đổi thành Nguyệt Vân”. Bố con bé vội cười thưa: “Dạ, dạ. Ông chủ đổi thế hay lắm. Chúng cháu quê mùa chẳng biết gì cả. ”. Ở thị trấn này, giọng địa phương phát âm chữ *học* nghe na ná như chữ *nhạc*. Nhạc Phi đại tướng quân chết vì đại nghĩa ở Hàng Châu, mà Hàng Châu cách cái thôn nhỏ này không xa nên dân địa phương ở đây sùng bái và thờ phụng ngài. Từ đó về sau, mọi người đều gọi Học Vân là Nguyệt Vân.

在江南这一带，解放之前，穷苦的农民常将女儿卖或押给地主家 或有钱人家做丫头。小姑娘通常是十一二岁，可以做一点轻松家务了 ；八九岁的也有。卖是一笔卖断，一百多块或两百多块银元，看小姑 娘的年纪，以及生得好不好，人是不是聪明机灵，手脚是否伶俐而定 ；押是八九十块或六七十块银元，通常父母在十年后领回，但押的钱 要归还。等于向主人家借一笔钱，不付利息，小姑娘是抵押品，在主人家做工，由主人家供给衣食，没有工钱。虽说是押，但贫农到期通 常没钱赎还，不管是卖还是押，小姑娘十八九岁或二十岁了，主人家 往往会做主将她嫁到镇上或嫁给别的佃户、长工，能收多少聘金就收 多少。如果是买的，几乎像是奴隶，小姑娘伤痛病死主人家没有责任 。押的丫头地位略好，虽然主人家常常打骂，有时罚饿饭，但有什么 事要去和她父母商量，倘若不幸生病死了，往往会酿成重大纠纷，主 人家少不免要赔一笔钱。

月云是押的，她父母爱她，不舍得卖。宜官的妈妈说她又黄又瘦 ，长得很丑，不值得买。

Ở Giang Nam, thời trước, bần nông thường bán con gái hay đợ con cho địa chủ và phú hộ. Con gái nhỏ mười một, mười hai tuổi cũng đã biết làm chút đỉnh việc nhà. Tám, chín tuổi cũng có. Bán con là bán đứt, thường giá hơn hơn trăm đồng, có khi được hai trăm tuỳ tuổi tác sức vóc, mặt mũi dễ nhìn, đầu óc lanh lợi, chân tay nhanh nhẹn hay không. Đợ con thì được khoảng tám, chín chục hay sáu, bảy chục vì thường sau mười năm, cha mẹ ruột được quyền đón về nếu trả hết nợ. Đợ con là hình thức gán nợ, mượn vốn khỏi trả lãi, chỉ gán con gái làm thế chấp, ở làm công không lương, chủ chỉ cho cơm ăn áo mặc. Tiếng là thế chấp nhưng thường thì gia đình bần nông không trả nổi tiền chuộc nên dù bán dù đợ, khi con bé lên mười tám, đôi mươi là chủ đem gả cho người ở trên thị trấn hay tá điền để thu ít quà sính lễ, coi như lấy lại chút vốn. Nếu bán thì coi như nô lệ, con bé có bệnh hay chết thì chủ không gánh trách nhiệm. Nếu đợ thì đỡ hơn một chút, tuy vậy cũng thường bị chủ đánh đập hay bỏ đói. Sau nếu biết thì cha mẹ có quyền kêu ca thương lượng, mà lỡ như bất hạnh bệnh nặng hay qua đời thì có thể bị khiếu nại lên quan phủ mà như vậy thường chủ bị mất số tiền nợ không đòi lại được. Nguyệt Vân thì chỉ ở đợ vì cha mẹ nó thương không nỡ bán. Mẹ Nghi Quan thì chê nó ốm yếu vàng võ xấu xí không đáng giá để mua.

（四）

宜官在睡梦中似乎变成了书中那个外国小孩，携着马戏团小女孩 的手，两人快快乐乐地在湖边奔跑，那个小女孩好像是月云，笑声很 好听。他很少听到月云笑，就是笑起来，声音也决没有这样柔嫩好听 。两人见到湖里有许多白色的鹅，白色的羽毛飘在碧绿的湖水上。这 些白鹅慢慢排成了两排，隔着柳树相向而对，头颈一伸一缩，好像是 在行礼。宜官做个鬼脸，唱了起来：“先生们，再会吧！小朋友，再 会吧……”他忽然闻到一阵阵甜香，是烘糖年糕的香气，睁开眼来， 见月云拿着一只碟子，送到他面前，笑眯眯地说：“宜官，吃糖年糕 吧。”

快过年了，宜官家已做了很多白年糕和糖年糕。糖年糕中调了白 糖和蜂蜜，再加桂花，糕面上有玫

4.

Nghi Quan ngủ chiêm bao thấy hoá thành thằng bé ngoại quốc trong truyện, dắt tay cô bé trong đoàn xiếc cùng nhau chạy chơi quanh bờ hồ. Cô bé trông hơi giống Nguyệt Vân tiếng cười giòn tan thật dễ nghe. Nó hiếm khi nghe Nguyệt Vân cười, mà giá có nghe thì tiếng cười của con bé chắc cũng không êm tai như vậy. Hai người thấy có nhiều ngỗng trắng đang bơi lội trên hồ, lông rụng trắng phau trôi nổi trên mặt hồ biếc. Dần dần, mấy con ngỗng bơi thành hai hàng đối mặt nhau sau rặng liễu, cổ một bên vươn ra, một bên rụt lại như đang xếp hàng chào nhau. Nghi Quan chun mặt rồi hát: "*Chào thầy cô. hẹn gặp lại. Chào bạn bè, hẹn gặp lại*, ..." Đột nhiên, nó ngửi thấy mùi thơm sực nức như mùi bánh tổ mới ra lò. Nó mở mắt dậy và thấy Nguyệt Vân đang bưng đĩa bánh đến trước mặt, cười cười nói: "Cậu Nghi Quan, mời cậu ăn bánh tổ ".

Đến cuối năm, gia đình Nghi Quan làm nhiều bánh dày và bánh tổ [5]. Đường để áo bên ngoài vỏ bánh làm bằng

[5] Nguyên văn: *bạch niên cao* (hoà) *đường niên cao* 白年糕(和)糖年糕. *Bạch niên cao* là bánh làm bằng bột nếp, hấp miếng bằng ba ngón tay, hình thức mùi vị giống bánh dày ở Việt Nam nhưng người trung quốc không quết xôi, khi ăn chấm đường hay mật ong chứ không kẹp chả quế giò lụa. *Đường niên cao* thì thêm đường khi nhồi bột, làm xong đóng bánh để khô, hình thức mùi

瑰花、红绿瓜仁以及核桃仁。月云 揭开了火炉盖，放一张铜丝网罩，把糖年糕切成一条一条的烘热。年糕热了之后，糕里的气泡胀大开来，像是一朵朵小花含苞初放。

宜官接过筷子，吃了一条，再夹一条提起，对月云说：“月云， 伸出手来！”月云闪闪缩缩地伸了右手出来，左手拿过一根竹尺，递 给宜官，眼中已有了泪水。宜官说：“我不打你！”把烘得热烘烘的一条糖年糕放在月云伸出的右掌里，月云吓了一跳，“啊”的一声叫 。宜官说：“烫的，慢慢吃！”

月云胆怯地望着宜官，见到他鼓励的 神色，似信非信地把年糕送到嘴里，一条年糕塞满了她小嘴。她慢慢 咀嚼，向身后门口偷偷瞧了瞧，怕给人见到。宜官说：“好吃吗？吃了还有。”

月云用力将年糕吞下肚去，脸上满是幸福满足的神色。她 从来没吃过糖年糕，一生之中，连糖果也没

mật ong xênh với đường cát trắng, lại ướp thêm hoa quế, hoa hồng còn trộn thêm hạt dẻ thơm lừng. Nguyệt Vân dở nắp hoả lò, đặt tấm vỉ lưới bằng đồng lên, xong cắt bánh rồi xếp lên vỉ nóng. Khi bánh nướng nóng tới độ, da bánh phồng rộp lên rồi xì hơi nhìn như nụ hoa đang nở.

Bánh bột và bánh đường

Nghi Quan cầm đũa gắp một cái ăn ngay, rồi gắp thêm một cái quay sang Nguyệt Vân nói: "Nguyệt Vân, mày xoè tay ra đây". Nguyệt Vân co rúm người lại, chìa tay phải ra, tay trái thì rút cây thước đưa cho Nghi Quan, nước mắt lưng tròng. Nghi Quan nói: "Tao có đánh mày đâu?", rồi gắp cái bánh tổ còn nóng hổi đặt vào bàn tay Nguyệt Vân, con bé kêu lên: "Á, nóng quá". Nghi Quan nói: "Đúng rồi, từ từ ăn".

Nguyệt Vân sợ hãi ngó Nghi Quan, thấy vẻ mặt ra chiều khích lệ của cậu, nửa tin nửa ngờ đưa bánh lên miệng, ngậm chiếc bánh trong miệng. Nó từ từ nhai, lấm lét nhìn cửa phía sau, sợ có người nhìn thấy. Nghi Quan hỏi: "Ngon không? Ăn xong chưa?". Nguyệt Vân ráng sức nuốt miếng bánh xuống. Gương mặt nó bây giờ trông hết sức mừng rỡ. Cả đời nó chưa từng được ăn một miếng bánh tổ nào, ngay đến mứt cũng chả

---

vị giống hệt bánh tổ ở Việt Nam. Khi ăn thì xắt lát nhỏ đem nướng hoặc chiên, sên nước đường rắc mè lên tuỳ thích. Nhà Nghi Quan giàu có nên thêm mật ong và các mùi ướp, rắc hạt dẻ. Ở đây thay vì dịch *bánh bột và bánh đường*, người dịch dùng *bánh dày* và *bánh tổ* cho dễ hình dung.

吃过几粒。过去烘糖年糕 给宜官吃，闻到甜香，只有偷偷的咽下唾液，不敢给人听到见到。

中国现代作家传记丛书
金庸传
北京十月文艺出版社

mấy khi được ăn. Trước nay nó chỉ nướng bánh cho cậu Nghi Quan ăn, ngửi mùi thơm mà nuốt nước bọt, mà không dám nuốt thành tiếng sợ có ai nghe thấy.

（五）

过了几天，全嫂抱着几个月大的小儿子，来看望女儿。瑞英留她 吃了饭，又包了两块肉，让她带回去给丈夫和儿子吃。月云抱了小弟 弟，送妈妈出了大门，来到井栏边，月云不舍得妈妈，拉着全嫂的围裙，忽然哭了出来。宜官跟在她们后面，他拿着一个摇鼓儿，要送给 小孩儿玩。他听得全嫂问女儿：“学云乖，别哭，在这里好吗？”月 云点头。全嫂又问：“少爷少奶奶打你骂你吗？”月云摇头，呜咽着 说：“妈妈，我要同你回家去。”全嫂说：“乖宝，不要哭，你已经 押给人家了，爸爸拿了少爷的

5.

Cổng tường

Mấy ngày sau, thím Toàn bế thằng nhỏ mới sanh mấy tháng đến thăm con gái. Chị Thuỵ Anh giữ thím lại ăn cơm, rồi gói hai miếng thịt nhỏ để thím cầm về cho chồng con. Nguyệt Vân ôm thằng em, tiễn mẹ nó ra cổng lớn. Tới cổng tường [6], Nguyệt Vân chưa muốn rời mẹ, cứ nắm lấy chéo áo rồi đột nhiên khóc thút thít. Nghi Quan đi phía sau mấy mẹ con, cầm cái trống bỏi định cho thằng bé chơi. Nó nghe thím Toàn hỏi Nguyệt Vân: "Vân à, đừng khóc nữa. Con ở đây có tốt không?" Nguyệt Vân gật đầu. Thím Toàn lại hỏi: "Ông chủ trẻ, bà chủ trẻ có đánh con không? Có mắng con không?" Nguyệt Vân lắc đầu, nghẹn ngào nói: "U ơi, con muốn về nhà với thày u". Thím Toàn nói: "Con gái yêu của u, đừng khóc nữa. Thầy u đã đợ con cho nhà người ta để vay tiền của ông chủ trẻ mà đong gạo. Gạo thì đã ăn xuống bụng rồi, tiền còn đâu mà trả

[6] Nguyên văn: *tỉnh lan* 井栏. *Tỉnh lan* có nhiều nghĩa. Những nhà giàu người Trung Hoa làm nhà thành nhiều phòng thành hình vuông chung quanh một cái sân chung cũng gọi là *tỉnh lan*, một bề là cổng ra vào, hướng ấy người dịch tạm gọi là *cổng tường* cho dễ hình dung.

钱，已买了米大家吃下肚了，还不出钱 了。你不可以回家去。”月云慢慢点头，仍是呜咽着说：“姆妈，我 要同你回家去，家里没米，以后我不吃饭好了。我睡在姆妈、爸爸脚 头。”全嫂搂着女儿，爱怜横溢地轻轻抚摸她的头发，说道：“乖 宝别哭，我叫爸爸明天来看你。”月云点头，仍是拉着妈妈不放。全 嫂又问：“乖宝，宜官打你、骂你吗？”月云大力摇头，大声说：“ 宜官给我吃糖年糕！”语气中有些得意。

宜官心里一怔：“吃糖年糕有什么了不起？我天天都吃。”跑上 前去，将摇鼓儿摇得咚咚的响，说道：“月云，这个给小弟弟玩。” 月云接了过去，交在弟弟手里，依依不舍地瞧着母亲抱了弟弟终 于慢慢走远。全嫂走得几步，便回头望望女儿。

后来宜官慢慢大了，读了更多的巴金先生的小说，他没有像《家 》中的觉慧那样，和家里的丫头鸣凤发生恋爱，因为他觉得月云生得 丑，毫不可爱，但懂得了巴金先生书中的教导，要平等待人，对人要温柔亲善。他永远不会打月云、骂月云，有时还讲小说中的故事给她 听。他讲故事的本领很好，同学们

lại. Con không về được đâu". Nguyệt Vân chầm chậm gật đầu, giọng vẫn nghẹn ngào, thổn thức nói: "U ơi, con muốn về với u. Nhà ta không có gạo thì con không ăn nữa. Con chỉ muốn về ngủ dưới chân giường thày u thôi". Thím Toàn ôm con gái vào lòng, vuốt tóc nó thủ thỉ: "Con gái yêu của u, nín đi. U sẽ dặn thày ngày mai đến thăm con". Nguyệt Vân gật đầu nhưng vẫn chưa buông mẹ ra. Thím Toàn lại hỏi: "Con gái yêu, cậu Nghi Quan có đánh đòn, la mắng con không?" Nguyệt Vân lắc đầu quả quyết rồi nói lớn: "Cậu Nghi Quan còn cho con ăn bánh tổ nữa", giọng pha chút đắc ý.

Nghi Quan ngạc nhiên nghĩ thầm : " Ăn bánh tổ thì có gì là lạ ? Ngày nào mình chẳng ăn ? " Nó chạy lên trước, lắc mạnh cái trống bỏi kêu 'tung tung' mà bảo: "Nguyệt Vân, lấy cái này cho em mày chơi đi". Nguyệt Vân tiếp lấy rồi đặt vào tay thằng em. Rồi nó lưu luyến không rời nhìn mẹ bế thằng em chầm chậm đi xa. Thím Toàn cứ bước đi một đoạn lại ngoái nhìn con gái.

Về sau, khi lớn lên, Nghi Quan đọc thêm nhiều tiểu thuyết khác của nhà văn Ba Kim. Cậu không giống như Giác Tuệ trong truyện "Nhà", đem lòng yêu con bé người ở là Minh Phượng vì thấy Nguyệt Vân ngốc nghếch, chẳng có gì dễ thương. Tuy nhiên cậu cũng hiểu ý sách của Ba Kim muốn dạy con người đối xử bình đẳng bác ái thương yêu nhau. Cậu không bao giờ đánh đập, la mắng Nguyệt Vân, có khi còn kể những chuyện trong sách cho nó nghe. Cậu có tài kể chuyện hấp dẫn, bạn bè cùng trường rất mê nghe cậu kể chuyện. Chỉ có cái con gàn dở Nguyệt Vân ù ù cạc cạc

个个爱听他讲。月云却毫不欣赏， 通常不信。“猴子只会爬树，怎么会飞上天翻筋斗？猴子不会说话的 ，也不会用棍子打人。”“猪猡蠢死了，不会拿钉耙。钉耙用来耙地 ，不是打人的。”宜官心里想：“你才蠢死了。”从此就没了给她讲 故事的兴趣。

宜官上了中学。日本兵占领了这个江南小镇，家中长工和丫头们 星散了，全家逃难逃过钱塘江去。妈妈在逃难时生病，没有医药而死 了，宜官两个亲爱的弟弟也死了。

宜官上了大学，抗战胜利，宜官给 派到香港工作。月云没有跟着少爷、少奶奶过江。宜官不再听到她的消息，不知道她后来怎样，乱世中很多人死了，也有很多人失了踪， 不知去向。宜官跟家里写信时，不曾问起月云，家里兄弟姐妹们的信 中，也不会有人提起这个小丫头。

nghi nghi ngờ ngờ: “Khỉ chỉ biết leo cây thôi. Làm sao biết bay lên trời lộn nhào được? Khỉ không biết nói tiếng người, cũng chẳng biết múa côn đánh người ta đâu”. “Đã bảo ngu như lợn thì họ Trư kia sao biết cầm cây đinh ba được. Đinh ba chỉ để cào cỏ, bừa đất chứ có để đánh nhau đâu?” Nghi Quan nghĩ bụng: “Con này ngu hết thuốc chữa rồi”. Từ đó không còn hứng thú kể chuyện cho nó nghe.

Khi Nghi Quan lên trung học, quân Nhật tràn sang chiếm cứ cái thị trấn nhỏ ở bờ nam sông Dương tử đó. Tôi tớ người làm phân tán, cả nhà tản cư sang qua sông Tiền Đường. Trên đường di tản, mẹ cậu ngã bệnh không có thuốc uống nên qua đời. Hai người em trai của Nghi Quan cũng lần lượt yểu mạng.

Lúc Nghi Quan lên đại học thì kháng chiến thành công. Nghi Quan được phân công đi làm việc ở Hong Kong. Nguyệt Vân lúc trước không đi theo gia đình ông bà chủ qua sông. Nghi Quan không còn nghe tin tức của cô, không biết cô về sau ra sao. Thời buổi loạn lạc, người còn kẻ mất, thất lạc tung tích không biết trôi dạt về đâu. Khi Nghi Quan viết thư về thăm nhà cũng chẳng hỏi về Nguyệt Vân. Mà thư từ của anh chị em viết gửi lại cũng chẳng ai nhắc tới con bé.

（六）

从山东来的军队打进了宜官的家乡，宜官的爸爸被判定是地主， 欺压农民，处了死刑。宜官在香港哭了三天三晚，伤心了大半年，但 他没有痛恨杀了他爸爸的军队。因为全中国处死的地主有上千、上万 ，这是天翻地覆的大变乱。在宜官心底，他常常想到全嫂与月云在井 栏边分别的那晚情景，全中国的地主几千年来不断迫得穷人家骨肉分 离、妻离子散，千千万万的月云偶然吃到一条糖年糕就感激不尽，她 常常吃不饱饭，挨饿挨得面黄肌瘦，在地主家里战战兢兢，经常担惊 受怕，那时她还只十岁不到，她说宁可不吃饭，也要睡在爸爸妈妈脚 边，然而没有可能。宜官想到时常常会掉眼泪，这样的生活必须改变 。他爸爸的田地是祖上传下来的，他爸爸、妈妈自己没有做坏事，没 有欺压旁人，然而不

6.

Khi Hồng quân từ Sơn Đông kéo về thôn của Nghi Quan, cha của Nghi Quan bị đấu tố là địa chủ, bóc lột nông dân nên bị kêu án tử hình. Nghi Quan ở Hong Kong khóc lóc suốt ba ngày ba đêm, đau lòng hơn nửa năm nhưng cậu cũng không để bụng cái quân đội đã giết cha cậu, bởi lúc ấy ở Trung quốc đất bằng dậy sóng, có hàng nghìn hàng vạn người bị kết tội địa chủ rồi mang ra xử tử. Thảng hoặc, Nghi Quan có nhớ đến cảnh thím Toàn và Nguyệt Vân bịn rịn trước cổng tường. Giới địa chủ ở Trung quốc từ ngàn năm luôn khiến gia đình kẻ cùng đinh cốt nhục chia lìa, vợ con ly tán. Trên đời có hàng ngàn, hàng vạn Nguyệt Vân, có khi ngẫu nhiên được ăn một miếng bánh tổ cảm kích vô cùng nhưng thường thì quanh năm cơm không đủ ăn, mặt mày xanh xao vàng vọt, mà ở nhà chủ thì lúc nào cũng lo lắng căng thẳng, sợ sệt đủ điều. Nó lúc đó chưa tới mười tuổi mà thà nhịn đói chỉ cầu được ngủ dưới chân cha mẹ mà cũng không được. Nghi Quan mỗi lần nhớ đến là mắt rưng rưng, muốn ra tay thay đổi mọi thứ trên đời. Cha cậu thừa kế đất đai của tổ tiên để lại. Cha mẹ cậu không làm điều xấu, không ép bức người khác nhưng họ sinh ra trong truyền thống và nếp sinh hoạt đời đời tiếp nối truyền lại. Dầu muốn

自觉的依照祖上传下来的制度和方式做事，自己 过得很舒服，忍令别人挨饿吃苦，而无动于衷。

宜官姓查，“宜官”是家里的小名，是祖父取的，全名叫做宜孙 ，因为他排行第二，上面还有一个哥哥。宜官的学名叫良镛，“良” 是排行，他这一辈兄弟的名字中全有一个“良”字。后来他写小说，把“镛”字拆开来，笔名叫做“金庸”。

金庸的小说写得并不好。不过他总是觉得，不应当欺压弱小，使 得人家没有反抗能力而忍受极大的痛苦，所以他写武侠小说。

他正在 写的时候，以后重读自己作品的时候，常常为书中人物的不幸而流泪 。他写杨过等不到小龙女而太阳下山时，哭出声来；他写张无忌与小 昭被迫分手时哭了；写萧峰因误会而打死心爱的阿朱时哭得更加伤心 ；

dầu không họ cũng thản nhiên sống phong lưu trên sự đói nghèo của người khác, sống chết mặc bây.

Nghi Quan họ Tra. Nghi Quan chỉ là tên ở nhà do ông nội đặt. Tên thực là Nghi Tôn, vì cậu là con thứ và có một người anh cả. Nghi Quan khi đi học, tên ở trường là Lương Dung. Lương là chữ lót theo ngôi thứ [7] nên tất cả anh em trong nhà tên đều lót chữ Lương. Về sau, khi viết tiểu thuyết, cậu chiết chữ Dung bộ Kim ra làm hai, lấy bút hiệu là Kim Dung.

Các tiểu thuyết của Kim Dung viết không hay chẳng qua chỉ biết rằng không nên hiếp đáp kẻ yếu đuối cô thế không có sức phản kháng chống đỡ chỉ biết cắn răng chịu đựng, nên ông mới viết truyện kiếm hiệp.

Ông viết, rồi sau đó khi đọc lại tác phẩm của mình, ông thường khóc vì sự bất hạnh của nhân vật trong truyện. Khi ông viết rằng Dương Quá mòn mỏi chờ đợi Tiểu Long Nữ cho đến khi mặt trời khuất bóng, ông khóc thành tiếng. Khi ông viết rằng Trương Vô Kỵ và Tiểu Siêu bị buộc phải chia tay nhau, ông lại khóc nức nở. Khi ông viết rằng Tiêu Phong giết người yêu A Châu vì hiểu lầm, ông khóc càng thảm hơn. Khi ông viết đoạn ở trấn Phật sơn, cả gia đình gã bần cùng Chung A Tứ bị ác bá Phượng Thiên Nam sát hại, ông sôi máu, nổi cơn thịnh nộ, đập bàn mạnh đến nỗi bị sưng cả tay. Ông

---

[7] Nguyên văn: *bài hàng* 排行. Những đại gia Trung Hoa đặt chữ lót trong tên theo một thứ tự nhất định cho thứ tự trên dưới trong gia tộc gọi là *bài hàng* hay *bài hành*. Ví dụ như nước ta *bài hàng* nổi tiếng là bài *Đế hệ thi* 帝係詩 do vua Minh Mạng đặt cho hoàng tộc nhà Nguyễn.

他写佛山镇上穷人钟阿四全家给恶霸凤天南杀死时热血沸腾，大怒 拍桌，把手掌也拍痛了。他知道这些都是假的，但世上有不少更加令 人悲伤的真事，旁人有很多，自己也有不少。

金庸

中国现代作家传记丛书
金庸传

biết rõ truyện là hư cấu nhưng cuộc đời thế sự không thiếu những bất công, mà những ai oán bi thương chân thực của người đời có rất nhiều, nhiều lắm thay.

Kim Dung

金庸的自传
《月云》